BẢN TIN HÀNG NGÀY

12 Tháng Mười Một 2019

Vn-Index - 6 tháng

Giao dịch trong ngày	Vn-Index	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,018.3	107.0	56.8
Tăng/giảm (+/-)	1.6	0.2	0.1
Tăng/giảm (%)	0.16%	0.19%	0.14%
Khối lượng giao dịch (triệu cp)	181	20	10
Tổng GTGD (tỷ)	3,485	212	144
GTGD nđt nước ngoài (tỷ)	-151	5	-34
Cổ phiếu tăng giá	185	70	89
Cổ phiếu giảm giá	150	56	70
Cổ phiếu đứng giá	53	50	50
PE*	16.6	9.3	17.8
PB*	2.5	1.0	2.0
Vốn hóa (ngàn tỷ)*	3,474	192	982

*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

KHỐI NGOẠI BÁN MẠNH VNM, THỊ TRƯỜNG VẪN TĂNG ĐIỂM NHỜ NHÓM NGÂN HÀNG, DẦU KHÍ

- Thị trường tăng trong phiên sáng, giảm trong hầu hết phiên chiều, nhưng đã hồi phục vào cuối phiên chiều để đóng cửa tăng điểm
- VNM VHM (2 cổ phiếu có vốn hóa lớn nhất) giảm mạnh là lý do cho chiều giảm. Tuy nhiên, VNM đang kiểm định lại ngưỡng hỗ trợ mạnh MA200, do đó chưa tạo ra nhiều lo ngại cho thị trường. Hầu hết các mã khác chỉ giảm nhẹ
- Dòng tiền tập trung vào nhóm ngân hàng, dầu khí, công nghệ, chứng khoán, và vật liệu xây dựng
- Thanh khoản giảm nhẹ: 8% cao hơn trung bình 20 phiên, nhưng 1% thấp hơn ngày giao dịch liền trước.
- Khối ngoại bán ròng, tập trung bán VNM (173 tỷ) VIC (53 tỷ)

Mỗi ngày 1 cổ phiếu

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Mã: BID

Giá cổ phiếu tại ngày 12/11/2019	42,100
PE hiện tại	19.6
Vốn hóa (tỷ)	166,109

Tỷ VND		2016A	2017A	2018A	2019E
Doanh thu		30,434	39,016	44,483	45,188
	yoy	23.2%	28.2%	14.0%	1.6%
LNST		6,138	6,787	7,358	8,051
	yoy	5%	10.6%	8.4%	9.4%
Tỷ suất LNST		20.2%	17.4%	16.5%	17.8%
EPS		1,357	1,463	1,642	2,002
P/E		30.4	28.2	25.2	21.0

Nguồn: FiinPro

Bản tin hàng ngày

- Quốc hội đồng ý tăng lương từ 1/7/2020

Thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,49 triệu đồng/tháng lên 1,6 triệu đồng/tháng từ 1 năm sau… Lạm phát thường có xu hướng tăng nhẹ sau khi tăng lương cơ sở do thu nhập người dân được cải thiện. Ngoài ra, Quốc hội sẽ bỏ phiếu thông qua Luật chứng khoán sửa đổi vào cuối tháng 11 tới

Cập nhật kết quả kinh doanh quý 3/2019: **TRUNG LẬP**

- Lợi nhuận tăng nhẹ 3.54% nhờ thu nhập lãi thuần tăng và chi phí lương giảm

+ Thu nhập lãi thuần tăng 7.4%: 9 tháng 2019, tín dụng tăng 8.57%, huy động tăng 9.61%, và NIM giảm 20 điểm cơ bản so với cùng kỳ về mức 2.64%,

+ Thu nhập dịch vụ tăng 28.1% do BID nói riêng và cả ngành ngân hàng đều đang tích cực đẩy mạnh phân phối nhiều loại sản phẩm phi ngân hàng khác như bảo hiểm nhân thọ, chứng chỉ tiền gửi,...

+ Các hoạt động khác (ngoại hối, đầu tư chứng khoán, và khác) giảm 5.8%, chủ yếu do thu nhập từ đầu tư chứng khoán giảm 27.5%

+ Chi phí hoạt động giảm 17.2%, hoàn toàn do chi phí lương giảm rất mạnh 33.12% do chi phí lương quý 3/2018 tăng mạnh bất thường chưa rõ lý do

+ Chi phí dự phòng rủi ro cũng tăng mạnh 32.64%; tỷ lệ lệ xấu tiếp tục tăng

+ Do đó, LNST chỉ tăng nhẹ 3.54%

- Chất lượng tài sản giảm và kém nhất trong nhóm 4 ngân hàng quốc doanh

+ Tỷ lệ nợ xấu (NPL) tăng từ 1.9% lên 2.09% - cao nhất trong nhóm 4 ngân hàng nhà nước và cũng khá cao trong cả hệ thống ngân hàng.

+ Tổng số dư nợ xấu (nợ nhóm 3-5) cũng tăng 19.1%, trong đó nợ có khả năng mất vốn (nhóm 5) tăng tới 70%

+ Hệ số LDR giảm nhẹ từ 99.91% xuống còn 98.96% do tăng trưởng huy động cao hơn tăng trưởng tín dụng, tuy nhiên đây vẫn là mức cao hơn khuyến nghị của NHNN là 90%

Chất lượng tài sản

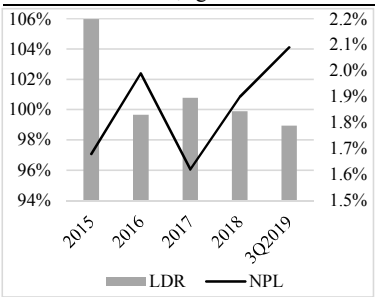

Nguồn: BID

Phân loại nhóm nợ

	3Q2019	2018
Nhóm 1	1,024	947
Nhóm 2	27	23
Nhóm 3	4	5
Nhóm 4	6	6
Nhóm 5	12	7
Tổng	**1,073**	**989**

Nguồn: BID

Khuyến cáo: Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, s ơ suất, không chính xác trong tài liệu này